

Số: 947 /QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung)**  
**Quỹ Hy vọng**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

*Căn cứ Nghị định số 63/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;*

*Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;*

*Xét đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ Hy vọng và Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Quỹ Hy vọng ban hành kèm theo Quyết định này. Điều lệ này thay thế Điều lệ được công nhận kèm theo Quyết định số 371/QĐ-BNV ngày 07 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

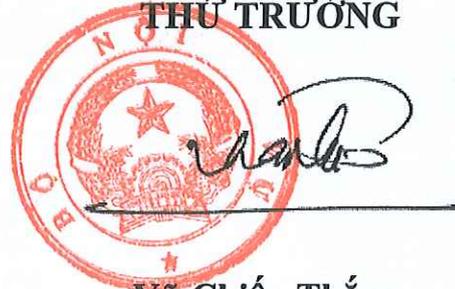
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Hy vọng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ và Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Bộ Nội vụ (để b/c);
- Thứ trưởng Vũ Chiến Thắng;
- Bộ Công an;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Lưu: VT, TCPCP, Q.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



**Vũ Chiến Thắng**





**ĐIỀU LỆ**  
**QUỸ HY VỌNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 947 /QĐ-BNV ngày 22 tháng 11 năm 2023  
của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)*

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Tên gọi, biểu tượng, trụ sở**

1. Tên gọi:
  - a) Tên tiếng Việt: Quỹ Hy vọng.
  - b) Tên tiếng Anh: Hope Foundation.
  - c) Tên viết tắt tiếng Anh: HF.
2. Biểu tượng của Quỹ được đăng ký bản quyền theo quy định của pháp luật.
3. Trụ sở: Tòa nhà FPT, số 10 phố Phạm Văn Bạch, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

**Điều 2. Tôn chỉ, mục đích**

Quỹ Hy vọng (sau đây gọi tắt là Quỹ) là Quỹ xã hội, hoạt động vì cộng đồng, không vì mục tiêu lợi nhuận nhằm mục đích hỗ trợ, khuyến khích phát triển công nghệ thông tin; ứng dụng công nghệ cao cho học sinh, sinh viên có thành tích tốt trong học tập, nghiên cứu; xây dựng và tài trợ các chương trình, dự án xã hội tại các vùng sâu, vùng xa, vùng còn nhiều khó khăn và một số hoạt động xã hội theo quy định pháp luật.

**Điều 3. Nguyên tắc tổ chức, phạm vi hoạt động và địa vị pháp lý**

1. Quỹ được hình thành từ tài sản đóng góp ban đầu của các sáng lập viên và tăng trưởng tài sản quỹ trên cơ sở vận động tài trợ, vận động quyên góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để thực hiện các hoạt động theo tôn chỉ, mục đích của Quỹ.
2. Quỹ được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc:
  - a) Thành lập và hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận;
  - b) Tự nguyện, tự chủ, tự trang trải kinh phí và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật bằng tài sản của Quỹ;
  - c) Công khai, minh bạch về tổ chức, hoạt động và thu, chi, tài chính, tài sản của Quỹ;

d) Quỹ tổ chức, hoạt động theo Điều lệ của Quỹ đã được Bộ trưởng Bộ Nội vụ công nhận, tuân thủ pháp luật, chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ và các bộ, ngành liên quan về lĩnh vực Quỹ hoạt động;

đ) Không phân chia tài sản của Quỹ trong quá trình Quỹ đang hoạt động.

3. Quỹ hoạt động trong phạm vi toàn quốc.

4. Quỹ có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Sáng lập viên thành lập Quỹ**

Quỹ có 05 sáng lập viên thành lập Quỹ gồm:

##### **1. Báo VnExpress**

a) Tư cách pháp nhân: Giấy phép hoạt động báo in và báo điện tử số 548/GP-BTTTT ngày 24/8/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông; Quyết định về việc quy định tạm thời tổ chức và hoạt động của Báo VnExpress trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ số 3456/QĐ-BKHCN ngày 29/12/2021

b) Địa chỉ: Tầng 10 tòa A, FPT Tower, số 10 Phạm Văn Bạch, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

c) Điện thoại: 024.73008899

Fax: 024.35380001

d) Người đại diện theo pháp luật của Báo: Ông Phạm Văn Hiếu – Phó Tổng biên tập phụ trách

##### **2. Công ty Cổ phần FPT (FPT)**

a) Tư cách pháp nhân: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0101248141 ngày 11/7/2022 của Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội

b) Địa chỉ: Số 10 phố Phạm Văn Bạch, phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

c) Điện thoại: 024.73007300

Fax: 024.37687410

d) Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Nguyễn Văn Khoa - Tổng Giám đốc

##### **3. Ông Trương Gia Bình**

a) Sinh ngày: 19/5/1956

b) Quê quán: Điện Phong, Điện Bàn, Quảng Nam

c) Dân tộc: Kinh

d) Quốc tịch: Việt Nam

đ) CCCD số: 001056010202 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 07/07/2022

e) Hộ khẩu thường trú: P9, khu tập thể công ty Phát triển đầu tư công nghệ FPT, Cống Vị, Ba Đình, HN

g) Chỗ ở hiện nay: Biệt thự 12A, khu biệt thự Tây Hồ, quận Tây Hồ, Hà Nội

#### **4. Ông Bùi Quang Ngọc**

a) Sinh ngày: 12/3/1956

b) Quê quán: Khoái Châu, Hưng Yên

c) Dân tộc: Kinh

d) Quốc tịch: Việt Nam

đ) CCCD số: 040056020850 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 07/01/2022

e) Hộ khẩu thường trú: Số 66, Tổ 3 Láng Thượng, phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Hà Nội

g) Chỗ ở hiện nay: Số 66, Tổ 3 Láng Thượng, phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Hà Nội

#### **5. Bà Trương Thị Thanh Thanh**

a) Sinh ngày: 01/9/1951

b) Quê quán: Điện Phong, Điện Bàn, Quảng Nam

c) Dân tộc: Kinh

d) Quốc tịch: Việt Nam

đ) CCCD số: 052151000079 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 11/03/2019

e) Hộ khẩu thường trú: 3E/27 Phố Quang, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

g) Chỗ ở hiện nay: 3E/27 Phố Quang, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

## **Chương II**

### **CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ; QUYỀN HẠN VÀ NGHĨA VỤ**

#### **Điều 5. Chức năng, nhiệm vụ**

##### **1. Chức năng:**

a) Sử dụng tài sản của Quỹ để hỗ trợ, tài trợ cho các đối tượng, các chương trình, dự án phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Quỹ và quy định của pháp luật;

b) Tiếp nhận và quản lý tài sản được tài trợ, viện trợ theo ủy quyền từ các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện các hoạt động theo hợp đồng ủy quyền phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Quỹ và quy định của pháp luật;

c) Tiếp nhận tài sản từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ, hiến, tặng hoặc bằng các hình thức khác theo quy định của pháp luật để bảo tồn và tăng trưởng tài sản của Quỹ.

##### **2. Nhiệm vụ:**

a) Xây dựng kế hoạch và triển khai các chương trình, dự án sử dụng công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ cao cho học sinh, sinh viên các trường Đại

học, ưu tiên học sinh, sinh viên có thành tích học tập cao để phát triển tài năng, trí tuệ, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia.

b) Xây dựng kế hoạch và triển khai các chương trình, dự án ứng dụng khoa học và công nghệ cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh cho cộng đồng, tăng năng lực cạnh tranh và phát triển kinh tế.

c) Xây dựng và tài trợ các chương trình, dự án xã hội tại các vùng sâu, vùng xa, vùng còn nhiều khó khăn.

d) Hỗ trợ, phối hợp tổ chức các chương trình truyền hình, các cuộc thi tìm hiểu về khoa học và công nghệ nhằm tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng về vai trò của công nghệ thông tin, ứng dụng khoa học và công nghệ trong học tập, hoạt động, sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật và điều lệ Quỹ.

đ) Hỗ trợ, phối hợp tổ chức các chương trình khuyến học, khuyến tài cho học sinh, sinh viên có thành tích tốt trong học tập, nghiên cứu và hỗ trợ khuyến học cho các đối tượng khác có hoàn cảnh khó khăn, đóng góp cho sự nghiệp giáo dục của đất nước và phát triển xã hội.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo tôn chỉ, mục đích, quyền hạn và nghĩa vụ của Quỹ và theo quy định của pháp luật.

## **Điều 6. Quyền hạn và nghĩa vụ**

1. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ đã được Bộ Nội vụ công nhận và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Quỹ hoạt động trong lĩnh vực phải chấp hành sự quản lý nhà nước của cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực đó.

3. Vận động quyên góp, tài trợ cho Quỹ; tiếp nhận tài sản do các cá nhân, tổ chức trong nước và ngoài nước tài trợ theo đúng tôn chỉ, mục đích của Quỹ và quy định của pháp luật.

4. Thực hiện tài trợ đúng theo sự ủy quyền của cá nhân, tổ chức đã ủy quyền và Điều lệ Quỹ.

5. Được thành lập pháp nhân trực thuộc phù hợp với tôn chỉ, mục đích và theo quy định của pháp luật; tổ chức các hoạt động theo quy định của pháp luật để bảo tồn và tăng trưởng tài sản Quỹ.

6. Lưu trữ và có trách nhiệm cung cấp đầy đủ hồ sơ, các chứng từ, tài liệu về tài sản, tài chính của Quỹ, nghị quyết, biên bản về các hoạt động của Quỹ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

7. Sử dụng tài sản, tài chính tiết kiệm và hiệu quả theo đúng tôn chỉ, mục đích của Quỹ; nộp thuế, phí, lệ phí và thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thống kê theo quy định của pháp luật.

8. Được quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật và chấp hành sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan nhà nước, sự giám sát của các tổ chức, cá nhân

tài trợ và cộng đồng theo quy định của pháp luật; giải quyết, khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Quỹ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Quỹ và báo cáo kết quả giải quyết với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

9. Hàng năm, Quỹ phải báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động và tài chính với cơ quan cấp giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ, cơ quan quản lý nhà nước về tài chính cùng cấp với cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập Quỹ và thực hiện công khai các khoản đóng góp của Quỹ trước ngày 31 tháng 12.

10. Quỹ được quan hệ với cá nhân, tổ chức để vận động quyên góp, vận động tài trợ cho Quỹ hoặc cho các đề án, dự án cụ thể của Quỹ theo quy định của pháp luật.

11. Quan hệ với các địa phương, tổ chức, cá nhân cần sự trợ giúp để xây dựng các đề án tài trợ theo tôn chỉ, mục đích hoạt động của Quỹ.

12. Khi thay đổi trụ sở chính hoặc Giám đốc quỹ, Quỹ phải báo cáo bằng văn bản với cơ quan có thẩm quyền thành lập Quỹ và cơ quan tài chính cùng cấp.

13. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

### **Chương III TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG**

#### **Điều 7. Cơ cấu tổ chức**

1. Hội đồng quản lý Quỹ.
2. Ban Kiểm soát Quỹ.
3. Giám đốc Quỹ
4. Văn phòng và các phòng ban chuyên môn
5. Văn phòng đại diện, chi nhánh và các đơn vị trực thuộc thành lập theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 8. Hội đồng quản lý Quỹ**

1. Hội đồng quản lý Quỹ là cơ quan quản lý của Quỹ, nhân danh Quỹ để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Quỹ; các thành viên phải có đủ năng lực hành vi dân sự và không có án tích. Hội đồng quản lý Quỹ có 05 (năm) thành viên do sáng lập viên đề cử, trường hợp không có đề cử của sáng lập viên thành lập Quỹ, Hội đồng quản lý Quỹ nhiệm kỳ trước bầu ra Hội đồng quản lý Quỹ nhiệm kỳ tiếp theo và được Bộ trưởng Bộ Nội vụ công nhận. Nhiệm kỳ Hội đồng quản lý Quỹ là 5 năm. Hội đồng quản lý Quỹ gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

- a) Quyết định chiến lược phát triển và kế hoạch hoạt động hàng năm của Quỹ;

b) Quyết định các giải pháp phát triển Quỹ; thông qua hợp đồng vay, mua, bán tài sản và các hợp đồng khác của Quỹ có giá trị từ 200.000.000 VNĐ (Hai trăm triệu) trở lên;

c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý Quỹ; quyết định thành lập Ban Kiểm soát Quỹ; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc Quỹ hoặc ký và chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc Quỹ trong trường hợp Giám đốc Quỹ là người do Quỹ thuê; quyết định người phụ trách công tác kế toán và người quản lý khác quy định tại điều lệ Quỹ;

d) Quyết định mức lương, thưởng và lợi ích khác đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, Giám đốc, người phụ trách kế toán Quỹ và người làm việc tại Quỹ theo quy định tại Điều lệ Quỹ và quy định của pháp luật;

đ) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm, phương án sử dụng tài sản, tài chính Quỹ;

e) Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý Quỹ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ;

g) Quyết định thành lập pháp nhân trực thuộc Quỹ, thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện Quỹ theo quy định của pháp luật;

h) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ;

i) Quyết định giải thể hoặc đề xuất những thay đổi về giấy phép thành lập và Điều lệ Quỹ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

k) Trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày có quyết định công nhận Quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận Hội đồng quản lý Quỹ, Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm xây dựng, ban hành: Quy định về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, các định mức chi tiêu của Quỹ; Quy định công tác khen thưởng, kỷ luật và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Quỹ; Quy định về thời giờ làm việc, việc sử dụng lao động và sử dụng con dấu của Quỹ; Quy định cụ thể việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý Quỹ và quy chế làm việc của Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Kiểm soát Quỹ; Quy định cụ thể việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc Quỹ hoặc chấm dứt hợp đồng lao động đối với Giám đốc Quỹ.

l) Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

### 3. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ:

a) Cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ triệu tập và chủ trì. Hội đồng quản lý Quỹ họp định kỳ 06 tháng một lần, có thể họp bất thường theo yêu cầu của trên 2/3 (hai phần ba) số thành viên Hội đồng quản lý Quỹ. Cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ được coi là hợp lệ khi có trên 2/3 (hai phần ba) số thành viên Hội đồng quản lý Quỹ tham gia;

b) Mỗi thành viên Hội đồng quản lý Quỹ có một phiếu biểu quyết. Trong trường hợp số thành viên có mặt tại cuộc họp không đầy đủ, người chủ trì cuộc

họp Hội đồng quản lý Quỹ xin ý kiến bằng văn bản, ý kiến bằng văn bản của thành viên vắng mặt có giá trị như ý kiến của thành viên có mặt tại cuộc họp;

c) Các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ được thông qua khi có trên 2/3 (hai phần ba) thành viên Hội đồng quản lý Quỹ dự họp biểu quyết tán thành.

### **Điều 9. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ**

1. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là công dân Việt Nam, là người đại diện theo pháp luật của Quỹ, chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hoạt động của Quỹ. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ do các thành viên của Hội đồng quản lý Quỹ bầu và có nhiệm kỳ cùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ:

a) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ;

b) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu họp Hội đồng quản lý Quỹ hoặc để lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ;

c) Triệu tập và chủ trì cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ hoặc tổ chức việc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ;

d) Giám sát hoặc tổ chức giám sát việc thực hiện các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ;

đ) Thay mặt Hội đồng quản lý Quỹ ký các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ, các quy chế nội bộ của Quỹ;

e) Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ Quỹ, theo ủy quyền của Hội đồng quản lý Quỹ và các quy định khác của pháp luật.

3. Nhiệm kỳ của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ không quá 05 năm. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ kiêm Giám đốc Quỹ thì phải ghi rõ trong các giấy tờ giao dịch của Quỹ.

5. Trường hợp vắng mặt thì Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ ủy quyền bằng văn bản cho Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ Quỹ.

### **Điều 10. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ**

1. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bầu và có nhiệm kỳ cùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có nhiệm vụ giúp Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ điều hành các hoạt động của Quỹ theo sự phân công của Hội đồng quản lý Quỹ; thay mặt Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ chủ trì các cuộc họp, triển khai các nghị quyết của Hội đồng quản lý Quỹ khi được Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ ủy quyền và thực hiện các nhiệm vụ khác của thành viên Hội đồng quản lý Quỹ.

## **Điều 11. Ban Kiểm soát Quỹ**

1. Ban Kiểm soát Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ quyết định thành lập theo nghị quyết của Hội đồng quản lý Quỹ gồm: Trưởng ban; Phó ban và các thành viên. Nhiệm kỳ hoạt động của Ban Kiểm soát Quỹ cùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ

2. Ban kiểm soát Quỹ hoạt động độc lập và có nhiệm vụ sau:

a) Kiểm tra, giám sát các hoạt động của Quỹ theo Điều lệ Quỹ và các quy định của pháp luật;

b) Báo cáo, kiến nghị với Hội đồng quản lý Quỹ về kết quả kiểm tra, giám sát và tình hình tài chính của Quỹ;

c) Tiếp nhận, đề xuất, tham mưu cho Hội đồng quản lý Quỹ giải quyết khiếu nại của các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động của Quỹ;

## **Điều 12. Giám đốc và Phó Giám đốc Quỹ**

1. Hội đồng quản lý Quỹ có thể bổ nhiệm một người trong số thành viên Hội đồng hoặc thuê người khác làm Giám đốc Quỹ. Giám đốc Quỹ là người điều hành công việc hằng ngày của Quỹ, chịu sự giám sát của Hội đồng quản lý Quỹ, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản lý Quỹ và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá 05 (năm) năm; có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Giám đốc Quỹ có các nhiệm vụ và quyền hạn:

a) Điều hành và quản lý các hoạt động của Quỹ, chấp hành các định mức chi tiêu của Quỹ theo đúng nghị quyết của Hội đồng quản lý Quỹ, điều lệ Quỹ và các quy định của pháp luật;

b) Ban hành các văn bản thuộc trách nhiệm điều hành của Giám đốc và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình;

c) Báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động của Quỹ với Hội đồng quản lý Quỹ và cơ quan có thẩm quyền;

d) Chịu trách nhiệm quản lý tài sản của Quỹ theo điều lệ Quỹ và các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, tài sản;

đ) Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm Phó Giám đốc và lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Quỹ;

e) Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của điều lệ Quỹ và quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

3. Phó Giám đốc Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Quỹ. Phó Giám đốc Quỹ điều hành một số lĩnh vực theo sự phân công của Giám đốc Quỹ.

### **Điều 13. Phụ trách kế toán của Quỹ**

1. Người phụ trách kế toán Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm hoặc bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Quỹ và thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, bãi miễn, thay thế phụ trách kế toán trong các đơn vị kế toán thuộc lĩnh vực kế toán nhà nước.

2. Người phụ trách kế toán Quỹ có trách nhiệm giúp Giám đốc Quỹ tổ chức, thực hiện công tác kế toán, thống kê của Quỹ, cụ thể như sau:

a) Tổ chức công tác kế toán, thống kê theo quy định của Luật kế toán, Luật thống kê và các văn bản pháp luật khác;

b) Thực hiện các quy định về chứng từ kế toán, hạch toán kế toán và các nghiệp vụ kinh tế, tài chính có liên quan đến Quỹ;

c) Mở sổ kế toán ghi chép và lưu trữ các nghiệp vụ kinh tế, tài chính có liên quan đến Quỹ (phản ánh, theo dõi chi tiết về việc thu chi, tiền, hiện vật...do các tổ chức, cá nhân đóng góp, tài trợ và tổ chức, cá nhân được nhận tiền, hiện vật ủng hộ, tài trợ);

d) Lập và gửi đầy đủ, đúng hạn các báo cáo tài chính và quyết toán năm cho cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập Quỹ và cơ quan tài chính cùng cấp với cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập Quỹ;

3. Không bổ nhiệm người có tiền án, tiền sự, người bị kỷ luật vì tham ô, xâm phạm tài sản nhà nước và vi phạm các chính sách, chế độ quản lý kinh tế, tài chính mà chưa được xóa án tích làm phụ trách kế toán của Quỹ.

4. Trường hợp sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể Quỹ hoặc trường hợp phụ trách kế toán của Quỹ chuyển công việc khác thì người phụ trách kế toán phải hoàn thành việc quyết toán trước khi sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể Quỹ hoặc nhận việc khác và vẫn phải chịu trách nhiệm về các số liệu, báo cáo kế toán trong giai đoạn mình phụ trách cho đến khi bàn giao xong công việc cho người khác.

### **Điều 14. Bộ phận chuyên môn giúp việc của Quỹ**

Các bộ phận chuyên môn giúp việc của Quỹ do Giám đốc Quỹ đề nghị, được Hội đồng quản lý Quỹ xem xét và Chủ tịch Hội đồng quyết định, hoạt động dưới sự quản lý của Hội đồng quản lý Quỹ.

### **Điều 15. Chi nhánh, văn phòng đại diện của Quỹ**

1. Khi cần thiết, Quỹ có thể thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo quy định của Điều lệ Quỹ và quy định của pháp luật.

2. Hội đồng quản lý Quỹ quyết định thành lập, quy định về trách nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của chi nhánh, văn phòng đại diện.

3. Hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của Quỹ chịu sự quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi Quỹ đặt chi nhánh, văn phòng đại diện.

4. Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày Quỹ có quyết định thành lập chi nhánh hoặc văn phòng đại diện ở các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác với trụ sở chính của Quỹ thì Quỹ gửi 01 bộ hồ sơ thông báo cho Bộ Nội vụ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi Quỹ đặt chi nhánh hoặc văn phòng đại diện.

#### **Chương IV** **VẬN ĐỘNG QUYÊN GÓP, TIẾP NHẬN TÀI TRỢ,** **ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN HỖ TRỢ**

##### **Điều 16. Vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ**

1. Quỹ được vận động quyên góp, vận động tài trợ trong nước và nước ngoài nhằm thực hiện mục đích hoạt động theo quy định của Điều lệ Quỹ và theo quy định của pháp luật.

2. Các khoản vận động quyên góp, tài trợ của các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước cho Quỹ phải được nộp ngay vào Quỹ theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước, đồng thời công khai thông tin qua trang thông tin điện tử của Quỹ để công chúng và các nhà tài trợ có điều kiện kiểm tra, giám sát.

3. Việc đóng góp hỗ trợ khắc phục khó khăn khi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng làm thiệt hại lớn về người và tài sản của nhân dân do Hội đồng quản lý Quỹ quyết định đóng góp theo hướng dẫn của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

##### **Điều 17. Nguyên tắc vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ**

1. Việc vận động tài trợ, vận động quyên góp tiền, hiện vật, công sức của cá nhân, tổ chức phải trên cơ sở tự nguyện với lòng hảo tâm, Quỹ không tự đặt ra mức huy động đóng góp iới thiểu để buộc cá nhân, tổ chức thực hiện.

2. Việc quyên góp, tiếp nhận, quản lý, sử dụng tiền, hiện vật từ cá nhân, tổ chức đóng góp cho Quỹ phải công khai, minh bạch và phải chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

3. Nội dung vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ phải công khai, minh bạch, bao gồm: Mục đích vận động quyên góp, tài trợ; kết quả vận động quyên góp, tài trợ; việc sử dụng, kết quả sử dụng và báo cáo quyết toán.

4. Hình thức công khai bao gồm:

a) Niêm yết công khai tại nơi tiếp nhận quyên góp, tài trợ và nơi nhận cứu trợ, trợ giúp;

b) Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng;

c) Cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

##### **Điều 18. Đối tượng, điều kiện nhận hỗ trợ, tài trợ**

1. Đối tượng nhận hỗ trợ, tài trợ và thụ hưởng chính từ Quỹ, gồm:

a) Các tổ chức, cá nhân thực hiện các chương trình, dự án có ứng dụng khoa học và công nghệ phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Quỹ và quy định của pháp luật

b) Những người trẻ, tuổi từ 15-40, quốc tịch Việt Nam, có thành tích tốt trong học tập và nghiên cứu;

c) Các đối tượng khác theo sự ủy nhiệm của cá nhân, tổ chức tài trợ theo đúng cam kết thỏa thuận giữa các bên, phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Quỹ và theo quy định của pháp luật.

### 2. Điều kiện và thời gian xét tài trợ

Hội đồng quản lý Quỹ sẽ ban hành quy trình thủ tục, thẩm quyền, thời gian xét nhận tài trợ, hỗ trợ của Quỹ phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ Quỹ và quy chế hoạt động nội bộ của Quỹ.

### 3. Mức và hình thức hỗ trợ

Mức và hình thức hỗ trợ sẽ được xét duyệt cụ thể theo hồ sơ và quy trình.

## Chương V

## QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TÀI SẢN, TÀI CHÍNH

### Điều 19. Nguồn thu

1. Từ tài sản đóng góp tự nguyện của các sáng lập viên thành lập Quỹ (Nguồn thu của quỹ không bao gồm nguồn tài sản của các sáng lập viên đóng góp thành lập quỹ theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP).

2. Vận động tài trợ từ độc giả của Báo VnExpress.

3. Đóng góp tự nguyện hoặc tài trợ hợp pháp của cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ hoặc các hoạt động khác theo quy định của pháp luật

5. Tiền và tài sản của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước uỷ quyền cho Quỹ tài trợ có mục đích theo địa chỉ cụ thể, phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Quỹ và quy định của pháp luật.

6. Từ lãi suất tiền gửi ngân hàng hoặc lãi từ các hoạt động tài chính khác theo quy định của Nhà nước.

7. Từ các khoản thu hợp pháp khác.

### Điều 20. Sử dụng Quỹ

1. Chi cho hoạt động để thực hiện tôn chỉ, mục đích và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Quỹ theo quy định tại Điều lệ này.

2. Tổ chức các hoạt động theo kế hoạch hướng đến các đối tượng của Quỹ.

3. Tài trợ theo sự ủy nhiệm của tổ chức, cá nhân và thực hiện các dự án tài trợ có địa chỉ theo quy định của pháp luật. Tài trợ cho tổ chức, cá nhân phù hợp với mục đích của Quỹ.

4. Việc tiếp nhận, sử dụng viện trợ từ tổ chức phi chính phủ nước ngoài thực hiện theo quy định của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài và các văn bản liên quan.

5. Mua trái phiếu Chính phủ hoặc gửi tiết kiệm đối với tiền nhàn rỗi của Quỹ (không bao gồm kinh phí ngân sách Nhà nước cấp, nếu có).

6. Chi cho hoạt động quản lý Quỹ.

7. Các khoản chi hợp pháp khác.

#### **Điều 21. Nội dung chi cho hoạt động quản lý Quỹ**

1. Nội dung chi hoạt động quản lý Quỹ bao gồm:

a) Chi tiền lương và các khoản phụ cấp cho bộ máy quản lý Quỹ;

b) Chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và các khoản đóng góp và các khoản đóng góp khác của cán bộ, nhân viên, người lao động làm việc tại Quỹ theo quy định;

c) Chi thuê trụ sở làm việc (nếu có);

d) Chi mua sắm, sửa chữa vật tư văn phòng, tài sản phục vụ hoạt động của Quỹ;

đ) Chi thanh toán dịch vụ công cộng phục vụ hoạt động của Quỹ;

e) Chi các khoản công tác phí phát sinh đi làm các nhiệm vụ vận động, tiếp nhận tài trợ.

g) Các khoản chi khác có liên quan đến hoạt động của Quỹ.

2. Định mức chi hoạt động quản lý Quỹ:

a) Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể tỷ lệ chi cho hoạt động quản lý Quỹ, tối đa không quá 5% (năm phần trăm) tổng thu hàng năm của Quỹ (không bao gồm các khoản: Tài trợ bằng hiện vật, tài trợ của Nhà nước để thực hiện các dịch vụ công, đề tài nghiên cứu khoa học, các chương trình mục tiêu, đề án do Nhà nước đặt hàng);

b) Trường hợp nhu cầu chi thực tế cho hoạt động quản lý Quỹ vượt quá 5% (năm phần trăm) tổng thu hàng năm của Quỹ, Hội đồng quản lý Quỹ quy định mức chi nhưng tối đa không vượt quá 10% tổng thu hàng năm của Quỹ;;

c) Trường hợp chi phí quản lý của Quỹ đến cuối năm không sử dụng hết được chuyển sang năm sau tiếp tục sử dụng theo quy định.

#### **Điều 22. Quản lý tài chính, tài sản của Quỹ**

1. Hội đồng quản lý Quỹ ban hành các quy định về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, nguồn thu, các định mức chi tiêu của Quỹ; phê duyệt tỷ lệ chi cho công tác quản lý Quỹ, chuẩn y kế hoạch tài chính và xét duyệt quyết toán tài chính hàng năm cho Quỹ theo quy định của pháp luật.

2. Ban Kiểm soát Quỹ có trách nhiệm kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ và báo cáo, kiến nghị với Hội đồng quản lý Quỹ về tình hình tài sản, tài chính của Quỹ.

3. Giám đốc Quỹ chấp hành các quy định về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, nguồn thu, các định mức chi tiêu của Quỹ theo đúng nghị quyết của Hội đồng quản lý Quỹ trên cơ sở nhiệm vụ hoạt động đã được Hội đồng quản lý Quỹ thông qua, không được sử dụng tài sản, tài chính Quỹ vào các hoạt động khác ngoài tôn chỉ, mục đích của Quỹ.

4. Hội đồng quản lý Quỹ và Giám đốc Quỹ có trách nhiệm công khai tình hình tài sản, tài chính Quỹ hàng quý, năm theo các nội dung sau:

a) Danh sách, số tiền, hiện vật tổ chức, cá nhân được nhận từ Quỹ;

b) Danh sách, số tiền, hiện vật đóng góp, tài trợ, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân cho Quỹ;

c) Báo cáo tình hình tài sản, tài chính và quyết toán quý, năm của Quỹ theo từng nội dung thu, chi theo Luật Kế toán và các văn bản pháp luật.

5. Đối với các khoản chi theo từng đợt vận động, việc báo cáo kết quả đợt vận động, cứu trợ được thực hiện theo quy định hiện hành về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hoả hoạn, các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo.

6. Quỹ phải thực hiện công khai báo cáo tài chính và công khai quyết toán Quỹ hàng năm theo quy định hiện hành.

7. Thực hiện các quy định khác có liên quan đến tổ chức kế toán, hạch toán theo đúng quy định hiện hành về chế độ kế toán - thống kê và theo quy định của pháp luật.

**Điều 23. Xử lý tài sản của Quỹ khi hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, tạm đình chỉ và giải thể**

1. Trường hợp Quỹ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thì toàn bộ tiền và tài sản của Quỹ phải được tiến hành kiểm kê đầy đủ, kịp thời trước khi sáp nhập, hợp nhất, chia, tách; tuyệt đối không được tẩu tán, phân chia tài sản của Quỹ.

Tiền và tài sản của Quỹ mới được sáp nhập, hợp nhất phải bằng với tổng số tiền và tài sản của các Quỹ trước khi sáp nhập, hợp nhất.

Tổng số tiền và tài sản của các Quỹ mới được chia, tách phải bằng với số tiền và tài sản của Quỹ trước khi chia, tách.

2. Trường hợp Quỹ bị đình chỉ hoạt động có thời hạn thì toàn bộ tiền và tài sản của Quỹ phải được kiểm kê và giữ nguyên hiện trạng tài sản. Trong thời gian bị đình chỉ hoạt động, Quỹ chỉ được chi các khoản có tính chất thường xuyên cho bộ máy đến khi có quyết định của cấp có thẩm quyền.

3. Trường hợp quỹ bị giải thể, không được phân chia tài sản của Quỹ. Việc bán, thanh lý tài sản của quỹ thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

4. Toàn bộ số tiền hiện có của Quỹ và tiền thu được do bán, thanh lý tài sản của Quỹ được sử dụng vào việc thanh toán các khoản nợ, theo thứ tự ưu tiên sau đây:

a) Chi phí giải thể quỹ;

b) Tiền lương, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các quyền lợi khác của người lao động theo hợp đồng lao động đã ký kết;

c) Nợ thuế và các khoản phải trả khác.

5. Sau khi thanh toán các khoản nợ và chi phí giải thể, số tiền và tài sản còn lại của Quỹ do cơ quan thuộc cấp nào cho phép thành lập thì được nộp vào ngân sách cấp đó.

## **Chương VI** **HỢP NHẤT, SÁP NHẬP, CHIA, TÁCH,** **ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ QUỸ**

### **Điều 24. Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ**

1. Việc hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 39 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và các quy định khác của pháp luật.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ theo quy định của pháp luật. Việc hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ phải có Nghị quyết của Hội đồng quản lý Quỹ, ý kiến bằng văn bản của các sáng lập viên hoặc người đại diện hợp pháp của sáng lập viên (nếu có).

### **Điều 25. Đình chỉ có thời hạn hoạt động của Quỹ**

Việc đình chỉ có thời hạn hoạt động của Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 40 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện

### **Điều 26. Giải thể Quỹ**

1. Việc giải thể Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định giải thể Quỹ theo quy định của pháp luật.

## **Chương VII KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT**

### **Điều 27. Khen thưởng**

1. Tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho hoạt động của Quỹ sẽ được Hội đồng quản lý Quỹ khen thưởng hoặc được Hội đồng quản lý Quỹ đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, trình tự xét khen thưởng trong nội bộ Quỹ.

### **Điều 28. Kỷ luật**

1. Tổ chức thuộc Quỹ, những người làm việc tại Quỹ vi phạm Điều lệ Quỹ, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định pháp luật. Nếu gây thiệt hại vật chất phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền trình tự xem xét, quyết định kỷ luật, khiếu nại trong nội bộ Quỹ theo quy định của pháp luật.

## **Chương VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 29. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ**

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ phải được tất cả các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ thông qua hoặc do pháp luật có quy định khác.

2. Mọi sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ phải được lập thành văn bản có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ và được Bộ Nội vụ công nhận mới có hiệu lực thi hành.

### **Điều 30. Hiệu lực thi hành**

1. Điều lệ Quỹ Hy vọng có 08 (tám) Chương, 30 (ba mươi) Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Bộ trưởng Bộ Nội vụ ký Quyết định công nhận.

2. Căn cứ các quy định pháp luật về quỹ xã hội, quỹ từ thiện và Điều lệ Quỹ đã được công nhận, Hội đồng quản lý Quỹ Hy vọng có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.

